

Số: /QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị**  
**thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH ngày 25/5/2016 của Quốc hội về phân loại đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/TT-BXD ngày 25/8/2014 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Chương trình phát triển đô thị;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 phê duyệt kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030, số 1422/QĐ-TTg ngày 17/9/2020 Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Nam Định phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Nam Định đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 16/03/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ văn bản số 4087/BXD-PTĐT ngày 01/10/2021 của Bộ Xây dựng về việc ý kiến nội dung Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030;*

*Xét Báo cáo số 100/BC-SXD ngày 22/10/2021 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 121/TTr-SXD ngày 22/10/2021 của Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030, với những nội dung sau, với nội dung như sau:

1. Tên chương trình: Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030.

2. Quan điểm và mục tiêu

2.1. Quan điểm

- Phát triển đô thị thành phố Nam Định phù hợp với kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung xây dựng, phát triển thành phố Nam Định giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng và phát triển thành phố Nam Định trở thành đô thị văn minh, hiện đại, đảm bảo sử dụng hiệu quả quỹ đất, đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật - xã hội, kiểm soát chất lượng môi trường, hài hòa giữa bảo tồn, cải tạo và xây dựng mới.

- Kiểm soát phát triển các khu vực phát triển đô thị theo quy hoạch, từng bước hoàn thiện các tiêu chuẩn, tiêu chí nhằm nâng cao chất lượng đô thị và đảm bảo toàn bộ các khu vực trên địa bàn thành phố đạt tiêu chuẩn theo tiêu chí đô thị loại I trực thuộc tỉnh.

2.2. Mục tiêu

- Phát triển đô thị phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, và quy hoạch các ngành trên địa bàn thành phố. Xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Quy hoạch, kế hoạch ngành được duyệt khác, nhằm phát huy tối đa hiệu quả đầu tư phát triển kinh tế, xã hội trong lĩnh vực phát triển đô thị.

- Đảm bảo sự phát triển của đô thị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, đảm bảo an sinh xã hội gắn với bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa và bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

- Lập danh mục thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng và công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật kết nối khu vực phát triển đô thị với các khu vực khác trong vùng theo kế hoạch, lộ trình cho từng giai đoạn phát triển. Làm cơ sở pháp lý cho việc nâng cấp và thực hiện mở rộng địa giới hành chính đô thị theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy Ban Thường vụ quốc hội.

- Đề xuất giải pháp chính sách để huy động các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt cho từng giai đoạn.

- Phân đầu hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại I, sớm hoàn thành việc mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định và nâng cấp ít nhất 02 xã (của thành phố Nam Định hiện nay) thành phường, đồng thời phân đầu ngay sau khi hoàn thành việc mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định sẽ công nhận việc

nâng cấp đơn vị hành chính (thị trấn Mỹ Lộc và xã Mỹ Hưng) thành phường. Phát triển thành phố Nam Định mở rộng đảm bảo quy mô, không gian và các điều kiện đô thị trung tâm vùng trước năm 2025.

### 3. Một số chỉ tiêu phát triển đô thị chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030
1	Diện tích sàn nhà ở bình quân nội thị	m <sup>2</sup> /người	33,9	37,7
2	Tỷ lệ nhà kiên cố	%	>98,5	100
3	Đất dân dụng	m <sup>2</sup> /người	65	80
4	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị	%	28,5	33
5	Mật độ đường	km/km <sup>2</sup>	8	10
6	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	25	30
7	Tỷ lệ hộ dân cư được cấp nước	%	100	100
8	Tiêu chuẩn cấp nước	lít/người/ngđ	150	180
9	Mật độ hệ thống thoát nước	km/km <sup>2</sup>	4,5	5
10	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	60	80
11	Tỷ lệ chất thải rắn được xử lý hợp vệ sinh	%	100	100
12	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý, tiêu hủy	%	100	100
13	Tỷ lệ chiếu sáng đường chính	%	100	100
14	Tỷ lệ chiếu sáng ngõ xóm	%	95	100
15	Đất cây xanh toàn đô thị	m <sup>2</sup> /người	10	15
16	Đất cây xanh công cộng khu vực nội thành	m <sup>2</sup> /người	6	7

### 4. Danh mục, lộ trình đầu tư các khu vực phát triển đô thị trên địa bàn

4.1. Khu vực trung tâm đô thị hiện hữu: Khu vực lõi đô thị hiện hữu đồng thời cũng là lõi đô thị sau khi mở rộng, có quy mô diện tích khoảng 494 ha. Chức năng chủ yếu là trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao cấp tỉnh, cấp thành phố, các khu dân cư cũ, các khu đô thị mới, các không gian văn hóa tâm linh, đô thị lịch sử với các hoạt động thương mại dịch vụ truyền thống mật độ cao, duy trì nét đặc trưng phố cổ - phố Pháp. Lộ trình thực hiện: Ưu tiên tập trung phát triển giai đoạn 2021-2025.

4.2. Khu vực phát triển đan xen phía Nam vành đai 1 (QL10): Đây là khu vực phát triển các khu đô thị mới đan xen với các khu dân cư hiện hữu mật độ thấp và chất lượng hạ tầng thấp. Khu vực tập trung Trung tâm hành chính mới của thành phố, trung tâm y tế, thể dục thể thao, đào tạo, thương mại dịch vụ, là bộ mặt mới cho đô thị Nam Định. Quy mô diện tích khoảng 1.710 ha. Lộ trình thực hiện: Ưu tiên tập trung phát triển giai đoạn 2021-2025.

4.3. Khu vực đô thị dịch vụ, thương mại phía Tây Bắc thành phố: Đây là khu vực phát triển mới với mô hình hiện đại về dịch vụ, thương mại, đào tạo và không gian bảo tồn di tích đền Trần - áp dụng các tiêu chí một đô thị tri thức, đô thị thông minh, công viên cảnh quan sinh thái đan xen với các khu dân cư hiện hữu mật độ thấp; khu vực bảo tồn giá trị văn hoá lịch sử cảnh quan đặc trưng của thành phố Nam Định gắn với phát triển du lịch văn hoá tâm linh. Quy mô diện tích khoảng 3.066 ha. Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2021-2030, trong đó giai đoạn 2021-2025 ưu tiên thực hiện việc hình thành khu vực đô thị dịch vụ.

4.4. Khu vực trung tâm cửa ngõ phía Tây đường vành đai 1: Đây là khu vực cửa ngõ đô thị với các chức năng phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị, logistic, đầu mối giao thông đường bộ, đường sắt (bến xe, nhà ga, ...) đan xen với các khu dân cư hiện hữu. Quy mô diện tích khoảng 2.340 ha. Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2021-2030 và sau năm 2030

4.5. Khu vực phát triển đô thị mới Nam sông Đào: Định hướng phát triển khu vực đô thị phía Nam sầm uất, tương xứng với đô thị hiện hữu gắn với cửa ngõ phía Đông Nam thành phố và vùng sinh thái nông nghiệp Nam sông Đào. Lộ trình thực hiện: Quy mô diện tích khoảng 2.463 ha. Ưu tiên tập trung phát triển giai đoạn 2021-2025.

4.6. Khu vực công nghiệp, dịch vụ, dân cư phía Tây thành phố: Đây là khu vực phát triển công nghiệp, dịch vụ gắn với dân cư hiện hữu, phát triển dịch vụ nhà ở và các tiện ích đô thị dọc trục QL21 và QL21B. Quy mô diện tích khoảng 2.356 ha. Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2021-2030 và sau năm 2030.

4.7. Khu vực làng xóm hiện hữu gắn với nông nghiệp sinh thái, thể dục thể thao phía Nam sông Châu Giang: Đây là khu vực bảo vệ cảnh quan làng xóm hiện hữu, những vùng canh tác nông nghiệp, cụm công nghiệp, xây dựng các khu cây xanh thể dục thể thao vui chơi giải trí phục vụ cho người dân đô thị, vùng sinh thái ven sông Hồng và sông Châu Giang, gắn với các điều kiện ứng phó biến đổi khí hậu. Quy mô diện tích khoảng 2.336 ha. Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2021-2030 và sau năm 2030.

4.8. Khu vực làng xóm hiện hữu gắn với nông nghiệp sinh thái phía Nam thành phố: Đây là các điểm dân cư tập trung và dịch vụ tại trung tâm đầu mối hạ tầng kỹ thuật vành đai 2, trung tâm các xã thuộc huyện Nam Trực; khu trung tâm đầu mối cửa ngõ phía Nam gắn với tuyến đường kết nối hướng biển; các khu vực dự trữ phát triển các khu chức năng khi thành phố có nhu cầu; các vùng sản xuất nông nghiệp, vùng khai thác cảnh quan, các khu dân cư nông thôn hiện trạng, dân cư nông thôn phát triển mới, các vùng sản xuất nông nghiệp chất lượng cao và công trình đầu mối hạ tầng cấp đô thị. Quy mô diện tích khoảng 4.034 ha. Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2026-2030 và sau năm 2030.

## 5. Danh mục các dự án đầu tư xây dựng theo từng giai đoạn

### 5.1. Các nhóm dự án ưu tiên thực hiện

a) Nhóm các dự án về hạ tầng xã hội

- Phát triển nhà ở: Tập trung phát triển các dự án nhà ở xã hội; các dự án xây dựng khu đô thị mới của thành phố như: Khu đô thị mới Thành An, khu đô thị Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Lộc Vượng, khu đô thị mới phía Nam thành phố, khu đô thị mới Nam Phong - Nam Vân, khu đô thị mới Nam Vân, khu đô thị sinh thái và vui chơi giải trí Mỹ Lộc, khu đô thị mới Phú Ốc,... và hoàn thiện các khu đô thị đã triển khai.

- Công trình hành chính: Xây dựng trung tâm hành chính thành phố mới. Chỉnh trang, cải tạo nâng cấp các công trình hành chính, trụ sở.

- Y tế, giáo dục: Hoàn thiện dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định tại Khu đô thị Mỹ Trung, nâng cấp Bệnh viện Phụ sản mang tính chất vùng, xây dựng Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, khu đào tạo phía Bắc đại lộ Thiên Trường; thu hút đầu tư xã hội hoá, nâng cấp, cải tạo hệ thống y tế, giáo dục trên địa bàn.

- Công trình văn hóa, công trình thể dục thể thao: Hoàn thiện đầu tư xây dựng khu trung tâm lễ hội thuộc khu di tích lịch sử - văn hoá thời Trần, xây dựng trung tâm văn hoá phía Nam thành phố (trung tâm hội chợ, triển lãm); học viện golf tại khu vực xã Mỹ Hà (thuộc khu đô thị sinh thái và vui chơi giải trí Mỹ Lộc); khu cây xanh thể dục thể thao vui chơi giải trí tại phía Bắc đường vành đai 2 (thuộc xã Mỹ Hà); đầu tư xây dựng các công trình thể dục thể thao tại các khu đô thị mới, cải tạo, nâng cấp các công trình thể dục thể thao hiện có.

- Công trình công viên, cây xanh: Xây dựng công viên cây xanh - không gian đệm tại khu đô thị đại học phía Tây thành phố; xây dựng các khu công viên cây xanh tại các khu đô thị mới; cải tạo chỉnh trang các vườn hoa, công viên hiện có.

- Thương mại - dịch vụ: Tiếp tục đẩy mạnh, hình thành các khu dịch vụ thương mại tập trung tại khu vực phía Bắc hai bên đại lộ Thiên Trường, đường Lê Đức Thọ, tuyến đường dẫn cầu Tân Phong, đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng gắn với học viện golf,... Xây dựng các công trình dịch vụ trung tâm thương mại tổng hợp,... Nâng cấp mạng lưới chợ nội thị

b) Nhóm các dự án về hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông: Đầu tư xây dựng một số các tuyến đường chính đô thị, các trục đường liên xã, phường nhằm tăng mật độ đường giao thông đô thị, tạo kết nối thuận tiện giữa khu vực nội thị và ngoại thị: Cải tạo và nâng cấp các tuyến QL10, QL38B, QL21, QL21B. Xây dựng đường gom QL10 đoạn từ đường Lộc Vượng đến đường Phù Nghĩa; Xây dựng đường vành đai II (cầu Tân Phong đến QL21B); Xây dựng đường trục chính gắn kết cửa ngõ phía Tây và các trục đường khu vực tại khu vực phía Tây Bắc thành phố, khu vực xã Mỹ Trung, Lộc Hạ, Lộc Vượng, Lộc Hoà, khu vực phía Nam sông Đào (phường Cửa Nam, xã Nam Phong); Xây dựng đường trục phía Nam thành phố (đoạn từ Vũ Hữu Lợi đến QL21); Xây dựng cầu qua sông Đào nối từ đường Song Hào đến đường Vũ Hữu Lợi, khôi phục cầu tại vị trí cầu treo, xây dựng cầu nối đường Trần Nhật Duật sang phía Nam sông Đào; Xây dựng TL485B đoạn từ đê hữu Đào đến QL21B,....

- Cấp nước: Nâng công suất các nhà máy nước thành phố Nam Định, xây dựng nhà máy nước Tân Đệ; hoàn thiện hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước truyền tải.

- Thu gom và xử lý nước mưa, nước thải:
  - + Xây dựng trạm bơm Cống Mý, hồ điều hoà trạm bơm Kênh Gia; nạo vét mạng lưới kênh mương; xây dựng hệ thống cống thoát nước mưa chính.
  - + Xây dựng 03 trạm xử lý nước thải sinh hoạt; mạng lưới cống thoát nước thải chính.
- Chiếu sáng: Tất cả các trục đường, ngõ có mặt cắt lớn hơn 3-4 m đều được chiếu sáng. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng tại các quảng trường, công viên cây xanh, công trình kiến trúc tiêu biểu,... bằng hệ thống đèn chiếu sáng, đèn trang trí được thiết kế mang tính đặc trưng riêng của thành phố để tạo cảnh quan
- Công viên cây xanh: Bố trí thêm các công viên cấp đô thị (công viên tri thức tại khu đô thị dịch vụ phía Tây Bắc, công viên văn hoá, thể thao Nam sông Đào, khu công viên cây xanh chuyên đề - học viện golf - tại phía Bắc đường vành đai 2); bảo tồn và phát triển bộ khung thiên nhiên trên cơ sở gắn kết các dải cây xanh đô thị với khu vực ven sông Đào. Phát triển diện tích cây xanh chuyên dụng
- Nghĩa trang, nhà tang lễ: Xây dựng mới 02 nhà tang lễ (01 tại phía Bắc gần với Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định tại Khu đô thị Mỹ Trung và 01 ở phía Nam gần với khu nghĩa trang quy hoạch mới tại xã Hồng Quang). Khuyến khích dùng hình thức hoá táng. Cải tạo các nghĩa trang tập trung hiện hữu.
- Tiếp tục triển khai các dự án chỉnh trang đô thị tại các tuyến đường trục chính, các khu dân cư cũ, các cửa ngõ của thành phố.
- Xây dựng các tuyến phố văn minh đô thị.

## 5.2. Bảng tổng hợp kinh phí và giai đoạn đầu tư

Tổng nguồn vốn (tỷ đồng)	Giai đoạn thực hiện		
	Tổng giai đoạn 2021-2030	Giai đoạn 2021 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
	<b>47.323,4</b>	<b>30.565,4</b>	<b>16.758</b>
+ Vốn ngân sách đầu tư công trung ương	1.800,00	800,00	1.000,00
+ Vốn ngân sách đầu tư công địa phương	2.850,00	1.350,00	1.500,00
+ Vốn vay ODA	1.831,00	1.481,00	350,00
+ Vốn doanh nghiệp, xã hội hoá và các nguồn vốn hợp pháp khác	40.842,40	26.934,40	13.908,00

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

## 6. Đề xuất các khu vực phát triển đô thị ưu tiên giai đoạn đầu

- Khu vực trung tâm đô thị hiện hữu: Khu vực lõi trung tâm thành phố, quy mô diện tích khoảng 494 ha.
- Khu vực phát triển đan xen phía Nam vành đai 1 (QL10): Khu vực nội thị phía Bắc sông Đào hiện nay, quy mô diện tích khoảng 1.710 ha.

- Khu vực đô thị dịch vụ, thương mại phía Tây Bắc thành phố: Khu vực phía Tây Bắc thành phố hiện hữu, quy mô khoảng 3.066 ha.

- Khu vực phát triển đô thị mới Nam sông Đào: Khu vực phía Nam sông Đào gồm 3 phường xã của thành phố hiện nay và một phần phía Nam đường Lê Đức Thọ (đường vành đai 1 của thành phố), quy mô khoảng 2.463 ha.

## 7. Lộ trình và giải pháp thực hiện

### 7.1. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 2021-2025: Thực hiện các nhóm dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn đầu được đề xuất trong Chương trình để hoàn thiện mở rộng địa giới hành chính thành phố, nâng cấp 3-4 xã thành phường, nâng cấp chỉ tiêu còn yếu, còn thiếu so với tiêu chuẩn của đô thị loại I.

b) Giai đoạn sau năm 2025: Thực hiện các dự án đầu tư xây dựng để hoàn thiện các chỉ tiêu của đô thị loại I, thành phố trực thuộc tỉnh.

#### c) Lộ trình cụ thể:

##### \* Giai đoạn 2021-2025:

+ Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030.

+ Lập đề án điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Nam Định và các huyện Mỹ Lộc, Vụ Bản, Nam Trực và thành lập các phường thuộc thành phố Nam Định (bao gồm nâng cấp, thành lập phường đối với 3 xã ngoại thành hiện nay và đơn vị hành chính thị trấn Mỹ Lộc + xã Mỹ Hưng).

+ Lập, phê duyệt quy hoạch các phân khu của thành phố Nam Định mở rộng.

+ Lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị thành phố Nam Định giai đoạn 2021-2030.

+ Hoàn thành mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định theo Quy hoạch đã được phê duyệt; nâng cấp ít nhất 02 xã (thuộc thành phố hiện nay) thành phường. Đồng thời phấn đấu ngay sau khi hoàn thành việc mở rộng địa giới hành chính thành phố Nam Định sẽ được công nhận đơn vị hành chính (thị trấn Mỹ Lộc + xã Mỹ Hưng) là phường thuộc thành phố.

##### \* Giai đoạn 2026-2030:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng các dự án tại các khu vực phát triển, chú trọng vào thu hút đầu tư thứ cấp, nâng cao tỷ lệ lấp đầy các khu vực đã hoàn thiện xây dựng và đưa vào sử dụng.

- Xây dựng và phát triển bền vững với các mục tiêu: Thành phố sẵn sàng ứng phó với biến đổi khí hậu; thành phố bên sông; thành phố lịch sử; thành phố tái sinh; thành phố dễ tiếp cận; thành phố đi bộ; thành phố thông minh thông qua đổi mới công nghiệp, giáo dục và cải thiện các chức năng đô thị; .....

- Đầu tư xây dựng phát triển các khu vực ngoại thị theo hướng tiệm cận các tiêu chí của đơn vị hành chính thuộc thành phố, trên cơ sở xem xét, đánh giá quy mô, chất lượng các tiêu chí, tiến hành lập đề án, nâng cấp từ 3-4 xã thành phường.

## 7.2. Giải pháp về phân bổ nguồn lực thực hiện

- Đối với nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước (kể cả nguồn vốn ODA), nguồn tín dụng đầu tư ưu đãi của Trung ương, nguồn vượt thu, tăng thu từ ngân sách địa phương: Ưu tiên cho đầu tư phát triển trong đầu tư công, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông liên vùng, các hạ tầng khung trong các đô thị, các công trình đầu mối trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, môi trường đô thị.

- Đối với nguồn vốn ngoài ngân sách, ưu tiên cho phát triển các dịch vụ công trong đô thị như thoát nước, xử lý nước thải, cải thiện môi trường, chiếu sáng; phát triển các vực mở rộng, tái thiết đô thị, các khu đô thị có chức năng chuyên biệt.

- Xây dựng cơ chế đặc thù, ưu tiên tập trung nguồn lực cho các dự án ưu tiên đầu tư và phát triển các đô thị trung tâm vùng kinh tế động lực làm khâu đột phá, có sức lan tỏa lớn tạo đà phát triển kinh tế - xã hội, kích thích phát triển đô thị từng vùng.

- Kết hợp, lồng ghép Chương trình phát triển đô thị với các mục tiêu, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương.

- Đầu tư vào các hạ tầng thiết yếu có tác dụng thu hút các nguồn lực xã hội vào phát triển đô thị, xã hội hóa là giải pháp chủ yếu để phát triển đô thị.

- Phân vùng, phân kỳ phát triển đô thị hợp lý để có chính sách phù hợp, hiệu quả nhất đối với phát triển đô thị từng vùng, từng giai đoạn.

- Phát triển đô thị bền vững, chủ yếu bằng nguồn nội lực tự có để vừa tăng trưởng nhanh về kinh tế, vừa đảm bảo sinh thái bền vững, sử dụng tiết kiệm hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.

## 8. Tổ chức thực hiện

### 8.1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND thành phố Nam Định tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND thành phố Nam Định, UBND các huyện Nam Trực, Mỹ Lộc, Vụ Bản lập các đề án mở rộng địa giới hành chính, đề án nâng cấp các xã thành phường trình cấp có thẩm quyền công nhận theo quy định pháp luật.

- Tổ chức công bố, công khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định và cung cấp thông tin đến nhân dân, các tổ chức liên quan để giám sát, kiểm tra thực hiện tại từng khu vực.

- Phối hợp với UBND thành phố Nam Định, các huyện thực hiện rà soát, xây dựng kế hoạch điều chỉnh, lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, kế hoạch sử dụng đất, quy chế quản lý kiến trúc đô thị, đồ án thiết kế đô thị,... làm cơ sở để bố trí quỹ đất và quản lý đầu tư xây dựng.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định.



- Kiểm tra giám sát việc thực hiện các dự án thuộc chương trình; tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND tỉnh. Trên cơ sở đó tiến hành rà soát, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung kịp thời các nội dung của chương trình phát triển đô thị cho phù hợp với thực tiễn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định.

## 8.2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các Sở, ngành có liên quan, UBND thành phố Nam Định và các huyện Mỹ Lộc, Nam Trực, Vụ Bản xây dựng Đề án mở rộng địa giới hành chính, sáp nhập 5 xã của huyện Nam Trực, 3 xã của huyện Vụ Bản và toàn bộ huyện Mỹ Lộc về thành phố Nam Định theo quy hoạch đã được phê duyệt. Hoàn thành trong năm 2022.

- Phối hợp với UBND thành phố Nam Định và các đơn vị liên quan, nghiên cứu, lập Đề án nâng cấp 03 xã (thuộc thành phố hiện nay).

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Mỹ Lộc lập Đề án nâng cấp trong đó có kèm theo phương án, kế hoạch, lộ trình sắp xếp đơn vị hành chính (thị trấn Mỹ Lộc + xã Mỹ Hưng) thành phường.

- Chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Nam Định, UBND các huyện Nam Trực, Vụ Bản, Mỹ Lộc xây dựng đề án tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước phù hợp với lộ trình mở rộng quy mô thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, UBND thành phố Nam Định tham mưu UBND tỉnh phân cấp công tác về tổ chức bộ máy và cán bộ cho thành phố Nam Định phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo các quy định của pháp luật.

## 8.3. UBND thành phố Nam Định

- Phối hợp với các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan xây dựng Đề án điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố, sáp nhập huyện Mỹ Lộc, 03 xã huyện Vụ Bản, 05 xã huyện Nam Trực về thành phố Nam Định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan, nghiên cứu, lập Đề án nâng cấp 03 xã ngoại thành (thuộc thành phố hiện nay) thành phường.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện về Sở Xây dựng và UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố Nam Định lập kế hoạch và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển đô thị, đẩy mạnh đầu tư xây dựng công trình hạ tầng đô thị theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong khu vực phát triển đô thị; nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi, cơ chế đặc thù áp dụng đối với hoạt động đầu tư xây dựng trong khu vực phát triển đô thị.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về khu vực phát triển đô thị; tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng, UBND tỉnh định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu về tình hình thực hiện các dự án đầu tư và kế hoạch thực hiện các dự án phát triển đô thị.

- Chủ động tổ chức rà soát, điều chỉnh, lập quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong đô thị thuộc địa phương quản lý.

- Lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trong phạm vi, địa bàn khu vực phát triển đô thị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ quản lý.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện chương trình phát triển đô thị thành phố, các dự án đầu tư phát triển đô thị đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ theo các nội dung dự án đã được phê duyệt; tổng hợp, đề xuất và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư;

#### 8.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

+ Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh, Sở Xây dựng, UBND thành phố Nam Định và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư phát triển đô thị. Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư và triển khai các dự án đầu tư phát triển đô thị.

+ Tổng hợp, đề xuất chương trình, dự án đầu tư phát triển đô thị thành phố Nam Định từ nguồn vốn ODA, hợp tác công tư PPP theo chương trình, kế hoạch của Nhà nước và quy định của pháp luật.

+ Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư công thực hiện các dự án thuộc Chương trình phát triển đô thị thành phố Nam Định phù hợp với khả năng cân đối kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt

#### 8.5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng bố trí nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ Chương trình phát triển đô thị của thành phố Nam Định.

#### 8.6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trên cơ sở Chương trình phát triển đô thị được duyệt, chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Nam Định và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát đánh giá hiệu quả sử dụng đất tại khu vực đô thị hiện hữu và các khu vực dự kiến phát triển đô thị; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm và hàng năm đảm bảo quỹ đất phát triển đô thị trình cấp thẩm quyền quyết định.

#### 8.7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn UBND thành phố Nam Định thực hiện đầu tư phát triển hệ thống giao thông theo quy hoạch chung thành phố và Chương trình phát triển đô thị được duyệt theo thẩm quyền.

#### 8.8. Các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện Mỹ Lộc, Vụ Bản, Nam Trực

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách và chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến quản lý phát triển đô thị.

**Điều 2.** - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các huyện Mỹ Lộc, Vụ Bản, Nam Trực và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: Vp1, TT, Vp8, Vp5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Lan Anh**